Hướng dẫn về thuế dành cho cư dân người nước ngoài

外国人住民のための税金のしおり

Tiền thuế, giống như hội phí, được sử dụng nhằm giúp mọi người có thể yên tâm sinh sống tại Nhật.

Tiền thuế được sử dụng để thực hiện các dịch vụ của người dân như tu sửa trường học, đường sá, công viên, hay những hoạt động cấp cứu, chữa cháy cứu hộ chẳng hạn.

Khi có thông báo thuế (phiếu báo nộp thuế) đến, nhất thiết phải xác nhận và nộp thuế trước thời hạn quy định.

税金は、みなさんが日本で安心して生活するために使われる「会費」のようなものです。
学校や道路、公園の整備、消防や救急活動など、いろいろな住民サービスを行うために使われています。
税金のお知らせ（納税通知書）が届いたら、必ず確認して、納期限までに納めてください。

Tỉnh Kagawa phát hành

香川県発行

税金の納め方

○ 税金の納付は期限があります。
納期を過ぎての納付は、延滞金が加算されます。

○ 税金を納める場所
市役所や町役場の窓口、銀行や農業協同組合（JA）、
信用金庫、郵便局（ゆうちょ銀行）などの金融機関
税金を納める用紙（納付書）を持っていき、納めてください。

○ 口座振替
預金口座から自動的に納税される方法です。納期ごとに市役所や町役場、金融機関へ行かなくても、指定した口座から振替納税されるので便利です。
お住いの市（町）の税務課にお問い合わせください。

【注意事項】
納期限までに納めない人には、督促状を送ります。
督促状を送っても納付がない場合には、給与や預金、車などの差押えをしています。
必ず納期限までに納めてください。

Cách thức nộp thuế

○ Nộp thuế có thời hạn quy định

Nếu nộp thuế quá thời hạn quy định, sẽ bị tính thêm tiền quá hạn.

○ Địa điểm nộp thuế

Quầy tiếp nhận tại Ủy ban thành phố, Ủy ban thị trấn (cho yakuba), hoặc tại các cơ quan tài chính như ngân hàng, hợp tác xã nông nghiệp(JA), tín dụng Shinkin, bưu điện (ngân hàng bưu điện).
Khi nộp lưu ý nhớ mang theo giấy nộp thuế (phiếu nộp)

○ Chuyển khoản

Là hình thức nộp thuế tự động từ tài khoản tiết kiệm. Hình thức này tiện lợi vì bạn không cần phải đi đến ngân hàng, Ủy ban thành phố, Ủy ban thị trấn (cho yakuba), mà cứ đến mỗi kì hạn, từ tài khoản chỉ định sẽ được chuyển để nộp thuế.
Xin vui lòng liên hệ với phòng thuế nơi thành phố (thị trấn) bạn đang sống.

【 Những điểm cần lưu ý 】

Những người không nộp thuế đúng thời hạn quy định sẽ bị gửi thư nhắc nhở
Trường hợp đã gửi thư nhắc nhở mà vẫn không nộp sẽ bị trưng thu tiền lương, tiền tiết kiệm, hoặc ô tô chẳng hạn.
Tuyệt đối phải nộp thuế trước thời hạn quy định.

市（町）の主な税金

税金の種類	内　容
個人住民税 	１月１日に住民登録がある市や町に納める税金です。 前年の所得に応じて課税され、次の年に納めます。 毎年３月１５日までに前の年の収入を申告しなければなりません。 ただし、①～③に当てはまる人は申告の必要はありません。 ① 前年中給与所得だけしかなく、勤務先から給与支払報告書が市町に提出されている人 ② 年末調整を勤務先でしている人 ③ 所得税の確定申告書を税務署に提出した人 勤務先の給与から天引きで納めていない人は、口座振替を申し込むか、納付書を金融機関に持って行き、自分で納めることになります。

Các loại thuế chính của thành phố (thị trấn)

Loại thuế	Nội dung
Thuế thị dân dành cho cá nhân 	Là khoản thuế phải nộp cho thành phố hoặc thị trấn nơi có đăng ký cư trú vào ngày 1 tháng 1. Nộp thuế ứng với mức thu nhập của năm trước và sẽ đóng vào năm sau. Phải khai báo thu nhập của năm trước cho đến ngày 15 tháng 3 hằng năm. Tuy nhiên những người trong nhóm từ ①～③dưới đây không cần phải khai báo. ① Những người chỉ có thu nhập từ tiền lương trong năm trước và được công ty, nơi làm việc nộp báo cáo chi trả tiền lương cho văn phòng thành phố, thị trấn. ② Những người đã khai báo điều chỉnh thuế, thu nhập cuối năm tại nơi làm việc. ③ Những người đã hoàn tất nộp khai báo thuế thu nhập cho sở thuế. Những người không được công ty, nơi làm việc tính thuế trừ vào tiền lương thì phải đăng kí chuyển khoản, hoặc mang giấy báo nộp thuế và tự đóng tại các cơ quan tài chính, ngân hàng.

税金の種類	内　容
固定資産税 	毎年１月１日現在に、市（町）内に土地・家屋、償却資産を持っている人に課税されます。
軽自動車税 	毎年４月１日現在に、バイクや軽自動車を持っている人に課税されます。
国民健康保険税（料） 	住民票がある人は、お住いの市（町）の国民健康保険に加入します。（社会保険など職場の健康保険の対象となる人は除かれます。） 国民健康保険税（料）は、前年の所得などに応じて課税されます。 国民健康保険に加入すると、病気やケガをしたときに少ない自己負担で、医療を受けることができます。

Các loại thuế	Nội dung
Thuế tài sản cố định 	Vào ngày 1 tháng 1 hằng năm tại thời điểm hiện tại, những người sở hữu tài sản khấu hao, đất đai, nhà cửa tại thành phố (thị trấn) phải đóng thuế.
Thuế ô tô hạng nhẹ 	Vào ngày 1 tháng 4 hằng năm tại thời điểm hiện tại, những người sở hữu xe máy, ô tô hạng nhẹ phải đóng thuế.
Thuế (phí) bảo hiểm y tế quốc dân 	Những người có đăng kí cư trú, phải đóng bảo hiểm y tế quốc dân nơi thành phố (thị trấn) đang sinh sống. (Những người đã đóng bảo hiểm y tế nơi làm việc như bảo hiểm xã hội, thì được miễn trừ.) Thuế (phí) bảo hiểm y tế quốc dân được tính tùy theo mức thu nhập của năm trước. Nếu đóng bảo hiểm y tế quốc dân thì khi bị bệnh hoặc bị chấn thương bạn sẽ nhận được sự chăm sóc y tế với khoản chi phí nhỏ tự thanh toán.

国に納める税金

税金の種類	内　容
所得税（国税）	個人の１年間の所得に応じて課税される税金 （給与から天引きされます。）
＜問合せ先＞	高松税務署　☎　087-861-4121 丸亀税務署　☎　0877-23-2221 坂出税務署　☎　0877-46-3131 観音寺税務署　☎　0875-25-2191 長尾税務署　☎　0879-52-2531 土庄税務署　☎　0879-62-1301

Thuế nộp cho Nhà nước

Loại thuế	Nội dung
Thuế thu nhập (Thuế quốc gia)	Là loại thuế phải đóng tùy vào mức thu nhập cá nhân trong 1 năm. (Sẽ được tính trừ vào tiền lương.)
＜Thông tin liên hệ＞	Sở thuế Takamatsu　☎　087-861-4121 Sở thuế Marugame　☎　0877-23-2221 Sở thuế Sakaide　☎　0877-46-3131 Sở thuế Kanonji　☎　0875-25-2191 Sở thuế Nagao　☎　0879-52-2531 Sở thuế Tonoshou　☎　0879-62-1301

香川県に納める税金

税金の種類	内　容
自動車税 （県税）	毎年４月１日現在に、排気量が６６０ｃｃを超える普通自動車を持っている人に課税されます。 県税事務所から納税通知書を送りますので、５月中に納めます。
＜問合せ先＞	香川県県税事務所　自動車税課 ☎　087-806-0314

Thuế nộp cho tỉnh Kagawa

Loại thuế	Nội dung
Thuế ô tô (Thuế tỉnh)	Vào ngày 1 tháng 4 tại thời điểm hiện tại, những người sở hữu xe hạng thường có dung tích 660 cc trở lên phải nộp thuế. Văn phòng sở thuế của tỉnh sẽ gửi thông báo nộp thuế, thời hạn nộp đến giữa tháng 5.
＜Liên hệ tư vấn＞	Văn phòng sở thuế tỉnh Kagawa Phòng phụ trách thuế ô tô hạng nhẹ ☎　087-806-0314

納付についてのQ&A

Hỏi & đáp về nộp thuế

Q. 市（町）から税金のお知らせ（納税通知書）が届きました。 どこで納めればよいですか？ A. 納期限までに納める用紙（納付書）を持って、お住いの市（町）内の銀行や信用金庫などの金融機関で納付してください。 口座振替を申し込んだ人は、申込口座から納期限日に引き落としになります。	Q. Hỏi: Có giấy thông báo thuế (phiếu báo nộp thuế) từ thành phố (thị trấn) gửi đến.Tôi sẽ phải nộp ở đâu? A. Đáp: Vui lòng mang giấy (phiếu nộp thuế) đến các cơ quan tài chính như ngân hàng, tín dụng Shinkin trong thành phố (thị trấn) bạn đang sống và nộp trước thời hạn quy định. Đối với những người đã đăng kí chuyển khoản thì sẽ tự động trừ vào tài khoản đăng kí vào ngày đáo hạn nộp.
Q. 納付書を失くしました。どうすればよいですか？ A. お住いの市（町）の税務担当課で納付書の再発行をしています。 担当課に連絡してください。連絡先は次のページに書いてあります。	Q. Hỏi: Tôi đã bị mất phiếu thanh toán. Tôi phải làm thế nào? A. Đáp: Văn phòng phụ trách thuế tại thành phố (thị trấn) nơi bạn đang sống sẽ cấp lại phiếu nộp thuế. Xin vui lòng liên hệ bộ phận phụ trách.Thông tin liên hệ có viết ở trang kế tiếp.
Q. 税金を納めない場合はどうなりますか？ A. 納期限を過ぎても税金を納めない場合は、延滞金が加算されます。 また、法律に基づいて、給与や預金口座の差押を受けます。 税金は納期限までに納めましょう。	Q. Hỏi: Sẽ như thế nào nếu không nộp thuế? A. Đáp: Trong trường hợp đã quá hạn mà vẫn không nộp thuế thì sẽ bị tính thêm tiền phạt quá hạn. Ngoài ra, dựa trên luật pháp sẽ bị trưng thu tiền lương, tài khoản tiết kiệm. Hãy nộp thuế trước thời hạn quy định.

Q. 納期限までの納付ができません。どうすればよいですか？

A. お住いの市（町）の担当課で納付の相談をしています。連絡してください。連絡先は次のページに書いてあります。

Q. Hỏi: Đến thời hạn nhưng không thể nộp thuế được.Tôi phải làm sao?

A. Đáp: Chúng tôi có tiếp nhận tư vấn tại bộ phận phụ trách thuế của thành phố (thị trấn) nơi bạn đang sống. Xin vui lòng liên hệ. Thông tin liên hệ có viết ở trang kế tiếp.

Q. 日本を出国し母国に帰ることになりました。どのような手続きをすればよいですか？

A. 税金について、いろいろな手続きがあります。お住いの市（町）の担当課に連絡してください。連絡先は下の表に書いてあります。

Q. Hỏi: Trường hợp đã rời khỏi Nhật, trở về nước. Tôi phải làm những thủ tục như thế nào?

A. Đáp: Tiền thuế, có nhiều thủ tục khác nhau. Xin vui lòng liên hệ với bộ phận phụ trách thuế của thành phố (thị trấn) nơi bạn đang sống.
Thông tin liên hệ có viết ở bảng dưới đây.

県内の市町　問合せ先の一覧

市町名	個人住民税	軽自動車税	固定資産税
高松市	市民税課 ☎ 087-839-2233		資産税課 ☎ 087-839-2244
丸亀市	税務課 ☎ 0877-24-8857	税務課 ☎ 0877-24-8804	税務課 ☎ 0877-24-8859
坂出市	税務課　☎ 0877-44-5004		
善通寺市	税務課　☎ 0877-63-6305		

Các thành phố, thị trấn trong tỉnh　Danh sách liên hệ tư vấn

Tên thành phố, thị trấn	Thuế thị dân dành cho cá nhân	Thuế ô tô hạng nhẹ	Thuế tài sản cố định
Thành phố Takamatsu	Phòng thuế thị dân ☎ 087-839-2233		Phòng thuế tài sản ☎ 087-839-2244
Thành phố Marugame	Phòng thuế vụ ☎ 0877-24-8857	Phòng thuế vụ ☎ 0877-24-8804	Phòng thuế vụ ☎ 0877-24-8859
Thành phố Sakaide	Phòng thuế vụ　☎ 0877-44-5004		
Thành phố Zentsuji	Phòng thuế vụ　☎ 0877-63-6305		

市町名	個人住民税	軽自動車税	固定資産税
観音寺市	税務課　☎ 0875-23-3922		
さぬき市	税務課 ☎ 087-894-1118	税務課　☎ 087-894-9210	
東かがわ市	税務課　☎ 0879-26-1216		
三豊市	税務課　☎ 0875-73-3006		
土庄町	税務課　☎ 0879-62-7001		
小豆島町	税務課　☎ 0879-82-7003		
三木町	税務課　☎ 087-891-3305		
直島町	税務課　☎ 087-892-2296		
宇多津町	税務課　☎ 0877-49-8004		
綾川町	税務課　☎ 087-876-5284		
琴平町	税務課　☎ 0877-75-6702		税務課 ☎ 0877-75-6703
多度津町	税務課　☎ 0877-33-1118		
まんのう町	税務課　☎ 0877-73-0104		

Tên thành phố, thị trấn	Thuế thị dân dành cho cá nhân	Thuế ô tô hạng nhẹ	Thuế tài sản cố định
Thành phố Kanonji	Phòng thuế vụ　☎ 0875-23-3922		
Thành phố Sanuki	Phòng thuế vụ ☎ 087-894-1118	Phòng thuế vụ ☎ 087-894-9210	
Thành phố Higashi Kagawa	Phòng thuế vụ　☎ 0879-26-1216		
Thành phố Mitoyoshi	Phòng thuế vụ　☎ 0875-73-3006		
Thị trấn Tonoshou	Phòng thuế vụ　☎ 0879-62-7001		
Thị trấn Shodoshima	Phòng thuế vụ　☎ 0879-82-7003		
Thị trấn Miki	Phòng thuế vụ　☎ 087-891-3305		
Thị trấn Naoshima	Phòng thuế vụ　☎ 087-892-2296		
Thị trấn Utazu	Phòng thuế vụ　☎ 0877-49-8004		
Thị trấn Ayagawa	Phòng thuế vụ　☎ 087-876-5284		
Thị trấn Kotohira	Phòng thuế vụ　☎ 0877-75-6702		Phòng thuế vụ ☎0877-75-6703
Thị trấn Tadotsu	Phòng thuế vụ　☎ 0877-33-1118		
Thị trấn Manno	Phòng thuế vụ　☎ 0877-73-0104		

県内の市町　問合せ先の一覧

市町名	国民健康保険税（料）	納付相談
高松市	国保・高齢者医療課 ☎ 087-839-2311	納税課 ☎ 087-839-2222
丸亀市	税務課 ☎ 0877-24-8857	税務課 ☎ 0877-24-8856
坂出市	税務課　☎ 0877-44-5004	
善通寺市	税務課　☎ 0877-63-6305	
観音寺市	税務課　☎ 0875-23-3922	
さぬき市	税務課 ☎ 087-894-1118	税務課 ☎ 087-894-9210
東かがわ市	税務課　☎ 0879-26-1216	
三豊市	税務課　☎ 0875-73-3006	
土庄町	税務課　☎ 0879-62-7001	
小豆島町	税務課　☎ 0879-82-7003	
三木町	税務課　☎ 087-891-3305	
直島町	税務課　☎ 087-892-2296	
宇多津町	税務課　☎ 0877-49-8004	

Các thành phố, thị trấn trong tỉnh　Danh sách liên hệ tư vấn

Tên thành phố, thị trấn	Thuế (phí) bảo hiểm y tế quốc dân	Tư vấn nộp thuế
Thành phố Takamatsu	Phòng bảo hiểm y tế quốc dân, bảo hiểm y tế người cao tuổi ☎ 087-839-2311	Phòng thuế vụ ☎ 087-839-2222
Thành phố Marugame	Phòng thuế vụ ☎ 0877-24-8857	Phòng thuế vụ ☎ 0877-24-8856
Thành phố Sakaide	Phòng thuế vụ　☎ 0877-44-5004	
Thành phố Zentsuji	Phòng thuế vụ　☎ 0877-63-6305	
Thành phố Kanonji	Phòng thuế vụ　☎ 0875-23-3922	
Thành phố Sanuki	Phòng thuế vụ ☎ 087-894-1118	Phòng thuế vụ ☎ 087-894-9210
Thành phố Higashi Kagawa	Phòng thuế vụ　☎ 0879-26-1216	
Thành phố Mitoyoshi	Phòng thuế vụ　☎ 0875-73-3006	
Thị trấn Tonoshou	Phòng thuế vụ　☎ 0879-62-7001	
Thị trấn Shodoshima	Phòng thuế vụ　☎ 0879-82-7003	
Thị trấn Miki	Phòng thuế vụ　☎ 087-891-3305	
Thị trấn Naoshima	Phòng thuế vụ　☎ 087-892-2296	
Thị trấn Utazu	Phòng thuế vụ　☎ 0877-49-8004	

市町名	国民健康保険税（料）	納付相談
綾川町	税務課　☎ 087-876-5284	
琴平町	税務課 ☎ 0877-75-6702	税務課 ☎ 0877-75-6703
多度津町	税務課　☎ 0877-33-1118	
まんのう町	税務課　☎ 0877-73-0104	

Tên thành phố, thị trấn	Thuế (phí) bảo hiểm y tế quốc dân	Tư vấn nộp thuế
Thị trấn Ayagawa	Phòng thuế vụ　☎ 087-876-5284	
Thị trấn Kotohira	Pho ` ng thuế vụ ☎ 0877-75-6702	Phòng thuế vụ ☎ 0877-75-6703
Thị trấn Tadotsu	Phòng thuế vụ　☎ 0877-33-1118	
Thị trấn Manno	Phòng thuế vụ　☎ 0877-73-0104	